

Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ

G, ngày 23 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn N và gia đình thụ lý số 600/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp M, xã P, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn*: anh Huỳnh Thanh N, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp L, xã P, huyện G, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn N và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn*: Giao Huỳnh Thị N1, sinh ngày 17/5/2017 cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ghi nhận chị D không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh N được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con

của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá N, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn N và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về án phí hôn N và gia đình sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50% theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: ghi nhận việc chị Nguyễn Thị Phương D tự nguyện nộp toàn bộ án phí. Do đó, chị D phải nộp số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007448 ngày 10/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Chi cục Thi hành án dân sự huyện G hoàn lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho chị D theo biên lai như trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- TAND tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên

BIÊN BẢN GIAO NHẬN

Hôm nay, vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2024.

Tại: Trụ sở Viện kiểm sát N dân huyện G

* Bên giao: bà Đặng Thị Ngọc Duyên – Thẩm phán

* Bên nhận:- Viện
kiểm sát N dân huyện G.

Tiến hành giao nhận: Quyết định số 23/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23/01/2025 của TAND huyện G về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự (Nguyễn Thị Phương D – Huỳnh Thanh N)

Hai bên được nghe, đọc biên bản và đồng ý ký tên

Biên bản kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

Người giao

Người nhận

Đặng Thị Ngọc Duyên

,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,